

13. XÃ ĐẤT MŨI

Đơn vị tính: 1.000 đồng/m²

STT	Đường, tuyến lộ, khu vực	Đoạn đường		Giá đất năm 2026
		Từ	Đến	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
1	Lộ GTNT dưới mé sông chợ Ông Trang	Vàm Ông Trang	Trạm Y Tế (Cầu Dân sinh)	1.100
2	Lộ GTNT ấp Ông Trang	Ngã ba Trụ Sở Ông Trang	Hết ranh Nhà Đền cũ	1.100
3	Lộ GTNT ấp Ông Trang A	Ranh đất Trường Tiểu Học 1	Hết ranh khu Nghĩa Mộ	380
4	Lộ GTNT đường ô tô vào UBND xã	Cầu Ông Đồi (theo lộ Cấp VI đồng bằng)	Vàm Ông Trang	650
5	Lộ GTNT dưới mé sông Ông Trang	Hết ranh Trạm y tế xã	Ranh BQL Rừng Phòng Hộ Đất Mũi	650
6	Lộ GTNT ấp Xóm Biền	Ranh đất đền thờ Bác Hồ	Rạch Xẻo Bè	250
7	Lộ GTNT ấp Tắc Gốc, Vịnh Nước Sôi A	Chợ Tắc Gốc	Ngã ba Tắc Gốc	250
8	Lộ GTNT ấp So Đũa	Chợ So Đũa	Ngã ba So Đũa	280
9	Lộ GTNT ấp Sắc Cò - Ông Linh	Vàm Ông Linh (Sắc Cò)	Ngã ba Sắc Cò	250
10	Lộ GTNT khu dân cư	Khu cán bộ		480
11	Lộ GTNT khu dân cư	Khu giáo viên		480
12	Tuyến lộ cấp VI đồng bằng	Vàm Ông Thuộc	Cầu Ông Đồi Lớn	380
13	Tuyến lộ cấp VI đồng bằng	Cầu Ông Đồi Lớn	Ranh BQL Rừng Phòng Hộ Đất Mũi	650
14	Tuyến lộ cấp VI đồng bằng	Ranh BQL Rừng Phòng Hộ Đất Mũi	Giáp ranh xã Đất Mũi	380

Đơn vị tính: 1.000 đồng/m²

STT	Đường, tuyến lộ, khu vực	Đoạn đường		Giá đất năm 2026
		Từ	Đến	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
15	Lộ GTNT khu dân cư Ông Linh	Cầu Ông Linh	Ranh nghĩa địa ấp Ông Linh	250
16	Đường Hồ Chí Minh	Cầu So Đũa	Cầu Kênh Năm (Hòn Khoai)	650
17	Lộ Bê Tông chợ xã	Khu quy hoạch Trung tâm chợ xã		2.140
18	Lộ Bê Tông Trung Tâm Xã	Cầu Rạch Tàu	Cầu Lạch Vàm	2.860
19	Lộ Bê Tông Mé Sông	Giáp Ranh khu quy hoạch trung tâm Chợ xã	Vàm Kênh Năm	1.930
20	Lộ Bê tông	Ranh Trụ sở Vườn Quốc gia Mũi Cà Mau	Hết ranh đồn Biên Phòng Đất Mũi	770
21	Lộ Bê Tông	Ranh đồn Biên Phòng Đất Mũi	Cửa Vàm Xoáy	280
22	Lộ Bê Tông	Cầu Kênh Đào Tây	Cửa Vàm Xoáy	280
23	Lộ bê tông	Khu tái định cư kinh năm		380
24	Lộ bê tông	Cầu Khảo Thị	Cầu Kinh Cụt	380
25	Tuyến đường cấp VI	Giáp ranh với xã Viên An	Cầu sập Kinh Năm	520
26	Tuyến đường cấp VI	Cầu sập Kinh Năm	Đường Hồ Chí Minh	770
27	Tuyến đường cấp VI	Cầu Khảo Thị	Giáp Ranh Vườn Quốc Gia	520
28	Tuyến Hồ Chí Minh	Cầu Kinh 5 Hòn Khoai	Giáp Ranh Vườn Quốc Gia (cổng Trương Phi)	2.140

Đơn vị tính: 1.000 đồng/m²

STT	Đường, tuyến lộ, khu vực	Đoạn đường		Giá đất năm 2026
		Từ	Đến	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
29	Đường Hồ Chí Minh	Cầu Rạch Tàu	Cầu Lạch Vàm	1.950
30	Lộ bê tông	Tuyến giáp ranh Trung tâm chợ (Đội thuế cũ)	Cầu Lạch Vàm	650
31	Các tuyến đường còn lại đã hoàn thiện hạ tầng có chiều rộng từ $\leq 2\text{m}$			220
32	Các tuyến đường còn lại đã hoàn thiện hạ tầng có chiều rộng từ $> 2\text{m}$ đến $\leq 3\text{m}$			250
33	Các tuyến đường còn lại đã hoàn thiện hạ tầng có chiều rộng từ trên 3m			350
	Đất ở chưa có cơ sở hạ tầng	Thuận lợi về mặt giao thông thủy, bộ		200
		Không thuận lợi về mặt giao thông thủy, bộ		180